

Phụ lục I
DANH MỤC NGHỊ QUYẾT QPPL CỦA HĐND THÀNH PHỐ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỦ ĐỘ
(Kèm theo Văn bản số /UBND-NC ngày tháng 5 năm 2026 của UBND Thành phố)

Tổng số: 77 Nghị quyết. Trong đó:

- 64 Nghị quyết trình HĐND TP tháng 5/2026.
- 13 Nghị quyết ban hành khi có yêu cầu.

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
Nghị quyết trình HĐND TP tháng 5/2026 (64 Nghị quyết)							
1.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điều 14, khoản 2: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành: XD, NNMT, CT, CA TP, TTr TP	Tháng 5/2026	PCT Đỗ Anh Tuấn PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Nội chính	
2.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quyết định số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố; quy định số lượng và cơ cấu Ủy viên UBND cấp xã	Điều 7, khoản 1, điểm b: Quyết định số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố; quy định số lượng và cơ cấu Ủy viên UBND cấp xã	Sở Nội vụ		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	lượng, việc thành lập, tổ chức lại, giải thể; quyết định thay đổi tên gọi, điều chỉnh chức năng của các cơ quan chuyên môn, đơn vị hành chính khác thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố	Điều 7, khoản 1, điểm d: Quy định số lượng, việc thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; quyết định thay đổi tên gọi, điều chỉnh chức năng của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc phạm vi quản lý của Thành phố					
3.	Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc ban hành quy định tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điều 7, khoản 1, điểm c: Quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố phù hợp với mức độ đô thị hóa, điều kiện thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô	Sở Nội vụ		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	
4.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về vị trí việc làm và biên chế các cơ quan trong hệ	Điều 7, khoản 1, điểm g: Quy định vị trí việc làm công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Thành phố	Sở Nội vụ		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	thống chính quyền thành phố Hà Nội	Điều 7, khoản 1, điểm h: Quyết định biên chế các cơ quan trong hệ thống chính quyền của Thành phố					
5.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Điều 7, khoản 1, điểm k: Quy định việc thuê, tuyển dụng và bổ nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Điều 7, khoản 1, điểm i: Quy định chế độ quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo nguyên tắc người trực tiếp sử dụng công chức, viên chức thực hiện tuyển dụng, đánh giá	Sở Nội vụ	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	
6.	Nghị quyết quy định chính sách về thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương từ ngân sách Thành phố; việc sử dụng ngân sách Thành phố và các nguồn tài chính hợp	Điều 7, khoản 1, điểm e: Quy định chính sách về thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương từ ngân sách Thành phố; việc sử dụng ngân sách Thành phố và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	pháp khác để thực hiện chính sách này	chính sách này					
7.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định điều kiện, thủ tục tặng, thu hồi danh hiệu “Công dân danh dự Thủ đô”, “Công dân Thủ đô ưu tú”	Điều 15, khoản 1, điểm b: Điều kiện, trình tự, thủ tục tặng, thu hồi danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô, Công dân Thủ đô ưu tú để tôn vinh cá nhân có công trạng tiêu biểu, thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Thủ đô	Sở Nội vụ		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	
8.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định nội dung chi, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Thành phố	Điều 25, khoản 2, điểm c: Hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề trong nước và tại cơ sở đào tạo ở nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Thành phố	Sở Nội vụ		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	
9.	Nghị quyết quy định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, chế độ tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và việc thực	Điều 7, khoản 1, điểm đ: Quy định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, chế độ tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và việc thực hiện nhiệm vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	hiện nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố (thực hiện điểm đ khoản 1 Điều 7 và Điều 21 khoản 5 điểm đ)	<p>của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố</p> <p>Điều 21, khoản 5, điểm đ: Quy định bảo lãnh cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố để vay vốn từ các tổ chức tín dụng để đầu tư trang thiết bị công nghệ cao</p>					Sở Tài chính chủ trì soạn thảo nội dung Điều 21, khoản 5, điểm đ để ghép với Nghị quyết điểm đ khoản 1 Điều 7 do Sở Nội vụ chủ trì
10.	Nghị quyết quy định việc sắp xếp, tổ chức lại, thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đổi mới mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động; quy định thành lập Quỹ thưởng của Thủ đô	<p>Điều 21, khoản 5, điểm e: Quy định việc sắp xếp, tổ chức lại, thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đổi mới mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động theo hướng đa mục tiêu, đa chức năng, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả</p> <p>Điều 21, khoản 6, điểm b: Thành lập, ban hành quy chế quản lý và sử dụng Quỹ thưởng của Thủ đô</p>	Sở Nội vụ	Sở Tài chính và các sở ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.					
11.	Nghị quyết quy định về nội dung, thành phần hồ sơ, định mức chi phí, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tổng thể Thủ đô, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch tổng thể Thủ đô	Điều 10, khoản 3, điểm a: Quy định về nội dung, thành phần hồ sơ, định mức chi phí, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch tổng thể Thủ đô, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Thủ đô.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	
12.	Nghị quyết quy định về loại quy hoạch; lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch không gian ngầm; hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn, hoạt động kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điều 10, khoản 3, điểm b: Quy định về loại quy hoạch, hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn, hoạt động kiến trúc. Điều 11, khoản 3, điểm a: Việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch không gian ngầm...	Sở Quy hoạch - Kiến trúc		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	
13.	Nghị quyết định về lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch không gian tầm thấp, không gian tầm cao	Điều 11, khoản 3, điểm a: Việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch không gian tầm thấp, không gian tầm cao.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
14.	Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ sử dụng năng lượng sạch, giao thông phi cơ giới; hỗ trợ chuyển đổi phương tiện giao thông đường bộ sử dụng năng lượng sạch và một số biện pháp hạn chế sử dụng phương tiện giao thông đường bộ phát thải gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điều 13, khoản 1 điểm g: Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng giao thông sử dụng năng lượng sạch, giao thông phi cơ giới; hỗ trợ chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; biện pháp hạn chế sử dụng phương tiện giao thông phát thải gây ô nhiễm môi trường.	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đô thị	
15.	Nghị quyết Quy định trường hợp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư khẩn cấp, lệnh xây dựng công trình khẩn cấp trên địa bàn Thành phố	Điều 22 khoản 5 điểm c: Trường hợp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư khẩn cấp, lệnh xây dựng công trình khẩn cấp trên địa bàn Thành phố.	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đô thị	
16.	Nghị quyết Quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích	Điều 11, khoản 3, điểm b: Mức giới hạn độ sâu trong lòng đất mà người sử	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	đầu tư, phát triển, quản lý khai thác không gian ngầm, khai thác không gian tầm thấp.	dụng đất thuộc địa bàn Thành phố được sử dụng phù hợp với quy hoạch và không phải trả tiền sử dụng không gian ngầm.					
		Điều 11, khoản 3, điểm c: Việc sử dụng lòng đất ngoài giới hạn độ sâu mà tổ chức, cá nhân được phép sử dụng quy định tại điểm b khoản này và việc nộp tiền, miễn, giảm tiền sử dụng không gian ngầm.					
		Điều 11, khoản 3, điểm d: Chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đầu tư, phát triển công trình ngầm, khai thác không gian tầm thấp.					
		Điều 13, khoản 1, điểm a: Chính sách đầu tư và huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển, bảo trì, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình bảo đảm an					

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, công trình ngầm công cộng trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Điều 13, khoản 1, điểm b: Chính sách phát triển vận tải; khuyến khích, ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, đầu tư xây dựng, khai thác đường sắt đô thị, xe buýt, nhà ga, bến xe, bãi đỗ xe ô tô đa chức năng, khai thác không gian ngầm, vận tải trong không gian tầm thấp; hạn chế phương tiện giao thông cá nhân vào khu vực trung tâm để giảm ùn tắc giao thông, giảm phát thải; áp dụng phí giảm ùn tắc giao thông.</p>					

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
17.	Nghị quyết về chính sách phát triển, cải tạo chỉnh trang, tái thiết đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội	<p>Điều 12, khoản 2, điểm a: Chính sách, biện pháp, tiêu chí, điều kiện thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Điều 12, khoản 2, điểm b: Chính sách phát triển đô thị tại khu vực TOD theo mô hình đô thị nén phù hợp với quy hoạch.</p> <p>Điều 12, khoản 2, điểm c: Chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các yêu cầu về không gian và sử dụng đất tại khu vực TOD khác với quy định hoặc chưa được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng trên cơ sở khai thác đồng bộ không gian ngầm, không gian tầm thấp nhưng phải bảo đảm chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kết nối hạ</p>	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		tầng của khu vực; ưu tiên mặt đất cho không gian công cộng, cây xanh và chất lượng sống đô thị.					
18.	Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, phát triển và hỗ trợ nhà ở trên địa bàn Thành phố Hà Nội	<p>Điều 12, khoản 2, điểm đ: Cơ chế, chính sách về đầu tư, phát triển và hỗ trợ nhà ở trên địa bàn Thành phố; ưu đãi, hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công vụ, nhà ở phục vụ tái định cư, nhà lưu trú và các loại hình nhà ở khác;</p> <p>Điều 12, khoản 2, điểm e: Việc sử dụng ngân sách Thành phố để đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thiết yếu phục vụ các dự án nhà ở theo quy hoạch.</p> <p>Điều 25, khoản 2, điểm b: Chính sách xã hội về nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố;</p>	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	
19.	Nghị quyết Quy định chính sách đầu tư phát triển, quản lý,	Điều 13, khoản 1, điểm a: Chính sách đầu tư và huy động nguồn lực để đầu tư	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt địa phương	<p>xây dựng, phát triển, bảo trì, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, công trình ngầm công cộng trên địa bàn Thành phố;</p> <p>Điều 13, khoản 1, điểm b: Chính sách phát triển vận tải; khuyến khích, ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, đầu tư xây dựng, khai thác đường sắt đô thị, xe buýt, nhà ga, bến xe, bãi đỗ xe ô tô đa chức năng, khai thác không gian ngầm, vận tải trong không gian tầm thấp; hạn chế phương tiện giao thông cá nhân vào khu vực trung tâm để giảm ùn tắc giao thông, giảm phát thải; áp dụng phí giảm ùn tắc giao thông;</p> <p>Điều 13, khoản 1, điểm c: Chính sách đầu tư phát triển đường vành đai,</p>				Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>trung tâm logistics, hệ thống giao thông công cộng trên địa bàn Thành phố và kết nối với các địa phương có hoạt động liên kết, phát triển vùng với Thủ đô;</p> <p>Điều 13, khoản 1, điểm đ: Chính sách khuyến khích áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải;</p> <p>Điều 26 khoản 4 điểm đ: Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng dự án bãi đỗ xe ngầm, bãi đỗ xe cao tầng được hỗ trợ lãi suất vay vốn từ nguồn ngân sách Thành phố trong 05 năm đầu theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.</p>					
20.	Nghị quyết Quy định Chính sách phát triển vận tải; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải; hạn chế phương	Điều 13, khoản 1 điểm b: Chính sách phát triển vận tải; khuyến khích, ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, đầu tư xây dựng, khai thác đường sắt	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	tiện giao thông cá nhân vào khu vực trung tâm	<p>đô thị, xe buýt, nhà ga, bến xe, bãi đỗ xe ô tô đa chức năng, khai thác không gian ngầm, vận tải trong không gian tầm thấp; hạn chế phương tiện giao thông cá nhân vào khu vực trung tâm để giảm ùn tắc giao thông, giảm phát thải; áp dụng phí giảm ùn tắc giao thông.</p> <p>Điều 13, khoản 1, điểm d: Chính sách khuyến khích áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải.</p>					
21.	Nghị quyết Quy định chức danh, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; chính sách đầu tư nguồn lực trong lĩnh vực trật tự đô thị của Thành phố	Điều 14 khoản 1 điểm a: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chức danh, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khác với quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; chính sách đầu tư nguồn lực để bảo đảm quản lý nhà nước tập trung, thống nhất, hiệu quả trong lĩnh vực an toàn	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		thực phẩm, trật tự đô thị của Thành phố.					
22.	Nghị quyết Quy định thí điểm thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng một phần lòng đường, hè phố ngoài mục đích giao thông để phát triển kinh tế đô thị, kinh tế đêm trên địa bàn Thành phố	Điều 9 khoản 4: Trên cơ sở chấp thuận của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách, trong đó xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian, không gian, địa bàn thí điểm; dự kiến kết quả, tác động của thí điểm; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; biện pháp quản trị rủi ro; cơ chế kiểm soát, giám sát, đánh giá; điều kiện, trình tự điều chỉnh, gia hạn hoặc kết thúc việc thí điểm.	Sở Xây dựng		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đô thị	
23.	Nghị quyết Quy định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; chính sách ưu đãi miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; chính sách bồi	Điều 24, khoản 2, điểm a: Quy định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Điều 24, khoản 2, điểm c: Quy định chính sách bồi	Sở Nông nghiệp và Môi trường		Tháng 5/2026	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Thực hiện theo điểm a, c khoản 2 Điều 24 của Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)	thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.					
24.	Nghị quyết quy định việc sử dụng đất bãi sông, bãi nổi để xây dựng mới công trình, nhà ở với tỷ lệ thích hợp theo Quy hoạch tổng thể Thủ đô, quy hoạch đề điều và phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch khác có liên quan; xây dựng các công trình dành cho không gian công cộng, công trình phục vụ mục đích công cộng ở khu vực bãi sông, bãi nổi còn lại nhưng không tôn cao bãi sông, bãi nổi để bảo đảm yêu cầu không làm cản trở dòng chảy	Điều 24, khoản 2, điểm d: Quy định việc sử dụng đất bãi sông, bãi nổi để xây dựng mới công trình, nhà ở với tỷ lệ thích hợp theo Quy hoạch tổng thể Thủ đô, quy hoạch đề điều và phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch khác có liên quan; xây dựng các công trình dành cho không gian công cộng, công trình phục vụ mục đích công cộng ở khu vực bãi sông, bãi nổi còn lại nhưng không tôn cao bãi sông, bãi nổi để bảo đảm yêu cầu không làm cản trở dòng chảy;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
25.	Nghị quyết quy định việc sử dụng, khai thác quỹ đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đê để sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp kết hợp du lịch, giáo dục trải nghiệm trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện điểm đ khoản 2 Điều 24 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)	Điều 24, khoản 2, điểm đ: Quy định việc sử dụng, khai thác quỹ đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đê để sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp kết hợp du lịch, giáo dục trải nghiệm bảo đảm nguyên tắc việc xây dựng trên đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đê phải phù hợp với quy hoạch đê điều và phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch khác có liên quan;	Sở Nông nghiệp và Môi trường		Tháng 5/2026	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	
26.	Nghị quyết quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng, phát triển bền vững toàn bộ diện tích rừng và quản lý, phát triển cây xanh, cây trồng phân tán trên địa bàn thành phố Hà Nội Thực hiện điểm g và h khoản 2 Điều 24 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16	Điều 24, khoản 2, điểm g: Quy định việc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng và phát triển bền vững toàn bộ diện tích rừng trên địa bàn Thành phố, bảo đảm tính thống nhất, liên thông của hệ sinh thái, gắn kết chặt chẽ với không gian sinh thái liên vùng. Điều 24, khoản 2, điểm h: Quy định việc phát triển	Sở Nông nghiệp và Môi trường		Tháng 5/2026	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		không gian xanh trong đô thị phù hợp với quy hoạch đối với quỹ đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý nhưng chưa giao, chưa cho thuê, đất chưa sử dụng.					
27.	Nghị quyết quy định đối tượng, mức lưu lượng xả nước thải, khí thải công nghiệp phải áp dụng biện pháp quan trắc tự động, liên tục; Mức phí bảo vệ môi trường cao hơn áp dụng với nước thải công nghiệp, khí thải công nghiệp (Thực hiện điểm a khoản 4 Điều 30 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)	Điều 30, khoản 4, điểm a: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định đối tượng, mức lưu lượng xả nước thải, khí thải công nghiệp phải áp dụng biện pháp quan trắc tự động, liên tục; mức phí bảo vệ môi trường cao hơn áp dụng với nước thải công nghiệp, khí thải công nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường		Tháng 5/2026	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	
28.	Nghị quyết quy định Chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực công nghiệp môi trường	Điều 13, khoản 1 điểm k: Chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực công nghiệp môi trường và dịch vụ môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	trường và dịch vụ môi trường.						
29.	Nghị quyết của HĐND Thành phố “Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, quảng cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội”	Điều 14, khoản 1, điểm b: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung và thẩm quyền phạt tiền tương ứng do Chính phủ quy định đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.	Sở Văn hóa và Thể thao	Thanh tra Thành phố	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	
30.	Nghị quyết của HĐND Thành phố Quy định về “Tổ chức, hoạt động, cơ chế quản lý, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển, khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa	Điều 15, khoản 1, điểm a: Chính sách khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa và sử dụng ngân sách nhà nước để bảo vệ, phát triển văn hóa, thể thao của Thủ đô; việc hỗ trợ cá nhân, tổ chức cải tạo, bảo vệ khu vực có giá	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành Thành phố	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	và sử dụng ngân sách nhà nước để bảo vệ, phát triển văn hóa, thể thao của Thủ đô”	trị văn hóa, lịch sử, công trình kiến trúc có giá trị. Điều 15, khoản 1, điểm c: Tổ chức, hoạt động, cơ chế quản lý, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển khu phát triển thương mại và văn hóa, trung tâm công nghiệp văn hóa, các loại hình tổ chức, thiết chế văn hóa khác.					
31.	Nghị quyết của HĐND ban hành Cơ chế chính sách khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa và ngân sách nhà nước về việc hỗ trợ tổ chức, cá nhân đối với lĩnh vực bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá, di tích trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điều 15, khoản 1, điểm a: Chính sách khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa và sử dụng ngân sách nhà nước để bảo vệ, phát triển văn hóa, thể thao của Thủ đô; việc hỗ trợ cá nhân, tổ chức cải tạo, bảo vệ khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử, công trình kiến trúc có giá trị;	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành liên quan Thành phố	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		Điều 15, khoản 1, điểm d: Chính sách ưu đãi, hỗ trợ người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nghệ nhân, người thực hành di sản văn hóa phi vật thể, vận động viên, huấn luyện viên;					
32.	Nghị quyết của HĐND Thành phố Quy định về trình tự, thủ tục bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hà Nội	Điều 15, khoản 2, điểm c: Quy định việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt sau khi tham vấn ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa ở trung ương theo trình tự, thủ tục.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành liên quan Thành phố	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	
33.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật của thành phố Hà Nội (thay thế Nghị quyết số 64/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025)	Điều 15, khoản 1, điểm d: Chính sách ưu đãi, hỗ trợ người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nghệ nhân, người thực hành di sản văn hóa phi vật thể, vận động viên, huấn luyện viên;	Sở Văn hóa và Thể thao		Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	
34.	Nghị quyết của HĐND Thành phố “Quy định cơ chế quản lý và khai thác	Điều 15, khoản 1, điểm đ: Cơ chế quản lý, khai thác hoạt động quảng cáo.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành Thành phố	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội”						
35.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định Hoạt động đầu tư kinh doanh sản phẩm, dịch vụ được tổ chức và vận hành trong thời gian ban đêm, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa và du lịch	Điều 27, khoản 2, điểm b: Hoạt động đầu tư kinh doanh sản phẩm, dịch vụ được tổ chức và vận hành trong thời gian ban đêm, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa và du lịch;	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành liên quan Thành phố	Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Khoa giáo - Văn xã	
36.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định về cơ chế, chính sách quản lý và phát triển khu công nghệ cao trên địa bàn Thành phố.	Điều 20 khoản 2 điểm a: Việc thành lập, điều chỉnh, đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển khu công nghệ cao; chức năng nhiệm vụ của khu công nghệ cao; Điều 20 khoản 2 điểm b: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và nguồn lực hỗ trợ phát triển hạ tầng khu công nghệ cao, dự án đầu tư và các hoạt động tại khu công nghệ cao Điều 20 khoản 2 điểm c: Cơ chế, chính sách mô	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		hình về quản lý, quản trị khu công nghệ cao và các nội dung khác phục vụ phát triển các khu công nghệ cao trên địa bàn Thành phố					
37.	Nghị quyết quy định về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội	<p>Điều 19, khoản 1, điểm a: Tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục cho phép, điều chỉnh, kết thúc, hoàn thành việc thử nghiệm có kiểm soát công nghệ, quy trình, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới và các mô hình khác.</p> <p>Điều 19, khoản 1, điểm b: Cơ chế hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm; cơ chế bảo vệ người tham gia thử nghiệm; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát;</p> <p>Điều 19, khoản 1, điểm c: Chính sách khuyến khích, hỗ trợ, tài trợ cho hoạt động thử nghiệm có kiểm soát; nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động của cơ</p>	Sở Khoa học và Công nghệ		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và phát triển	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào phê duyệt, hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm; việc sử dụng cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước, cơ sở hạ tầng, tài sản công để hỗ trợ thử nghiệm có kiểm soát.</p> <p>Điều 19, khoản 1, điểm d: Chính sách ưu tiên mua sắm, đầu tư từ ngân sách Thành phố và hỗ trợ phát triển thị trường đối với dự án thử nghiệm có kiểm soát được đánh giá đạt hiệu quả.</p>					
38.	Nghị quyết về một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hạ tầng, tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố	Điều 18 khoản 2 điểm a: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hạ tầng, các tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố;	Sở Khoa học và Công nghệ		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và phát triển	
39.	Nghị quyết quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyên	Điều 18, khoản 2, điểm b: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; chuyên giao công nghệ,	Sở Khoa học và Công nghệ		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và phát triển	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	giao công nghệ của thành phố Hà Nội	<p>bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thương mại hóa sản phẩm, kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ; sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu sản phẩm công nghệ số; phát triển tài sản số;</p> <p>Điều 18, khoản 2, điểm đ: Việc sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố; chính sách ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp đã đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố để thực hiện dự án, đề án phát triển khoa học, công nghệ;</p> <p>Điều 18, khoản 2, điểm e: Trường hợp giao trực tiếp, chỉ định thầu đối với nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng</p>					

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>tạo, chuyển đổi số, dự án ứng dụng công nghệ số có sử dụng ngân sách Thành phố;</p>					
40.	<p>Nghị quyết quy định chính sách phát triển khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội</p>	<p>Điều 18, khoản 2, điểm b: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; chuyển giao công nghệ, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thương mại hóa sản phẩm, kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ; sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu sản phẩm công nghệ số; phát triển tài sản số;</p> <p>Điều 18, khoản 2, điểm g: Việc thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia quản lý, điều hành, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ thuộc quyền sở hữu trí tuệ của các cơ sở giáo dục đại học công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tổ</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>		<p>Tháng 5/2026</p>	<p>PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và phát triển</p>	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		chức khoa học và công nghệ công lập khác thuộc phạm vi quản lý của Thành phố và viên chức làm việc tại các cơ sở, tổ chức đó.					
41.	Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động chuyển đổi số; sản phẩm công nghệ số, tài sản số trên địa bàn thành phố Hà Nội	<p>Điều 18, khoản 2, điểm b: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; chuyển giao công nghệ, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thương mại hóa sản phẩm, kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ; sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu sản phẩm công nghệ số; phát triển tài sản số;</p> <p>Điều 18, khoản 2, điểm e: Trường hợp giao trực</p>	Sở Khoa học và Công nghệ		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và phát triển	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		tiếp, chỉ định thầu đối với nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, dự án ứng dụng công nghệ số có sử dụng ngân sách Thành phố.					
42.	Nghị quyết quy định việc thành lập, cơ chế tổ chức, hoạt động, quản lý Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố	Điều 18, khoản 2, điểm c: Việc thành lập, cơ chế tổ chức, hoạt động, quản lý Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố;	Sở Khoa học và Công nghệ		Tháng 5/2026	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và phát triển	
43.	Chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân Thủ đô	Điều 17, khoản 1, điểm a: Chính sách hỗ trợ từ ngân sách Thành phố để chi trả cho các chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngoài phạm vi chi trả của quỹ bảo hiểm y tế theo lộ trình phù hợp. Điều 17, khoản 1, điểm b: Các dịch vụ, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh lưu động, từ xa, ứng dụng công nghệ số.	Sở Y tế		Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>Điều 17, khoản 1, điểm c: Giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện để làm cơ sở thực hiện việc hỗ trợ thanh toán.</p> <p>Điều 17, khoản 1, điểm đ: Việc khám sức khỏe, khám sàng lọc miễn phí định kỳ cho người dân Thủ đô. Kinh phí thực hiện việc khám sức khỏe, khám sàng lọc được bảo đảm thực hiện từ ngân sách Thành phố theo lộ trình phù hợp, nguồn xã hội hóa và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 17, khoản 1, điểm e: Chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thủ đô theo hướng mở rộng đối tượng, nâng mức thụ hưởng bảo đảm hệ thống an sinh xã hội đa dạng, toàn diện, hiện đại, bền vững, bao phủ toàn dân, ưu tiên cho các đối</p>					

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		tượng yếu thế, người dễ bị tổn thương, người sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người cần hỗ trợ khẩn cấp.					
44.	Nghị quyết Quy định một số chính sách phát triển hệ thống y tế thành phố Hà Nội	Điều 17, khoản 1, điểm c: Chính sách phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện, vận chuyển y tế. Điều 17, khoản 1, điểm d: Chính sách hỗ trợ cho hoạt động y tế các cấp trên địa bàn Thành phố; việc tham gia hỗ trợ hoạt động y tế của Thủ đô, hệ thống cấp cứu ngoại viện, vận chuyển y tế của cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố.	Sở Y tế		Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	
45.	Nghị quyết quy định chức danh, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khác với quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; chính sách đầu tư nguồn lực để bảo đảm quản lý nhà nước tập trung,	Điều 14, khoản 1, điểm a: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chức danh, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khác với quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; chính sách đầu tư nguồn lực để bảo đảm quản lý nhà nước tập trung, thống nhất, hiệu	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	thống nhất, hiệu quả trong lĩnh vực an toàn thực phẩm	quả trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.					
46.	Nghị quyết quy định chính sách đối với Hoạt động đầu tư kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu của người cao tuổi và hỗ trợ, khuyến khích sử dụng lao động là người cao tuổi, gắn với phát triển đô thị bền vững, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô và vùng Thủ đô	Điều 27, khoản 2, điểm a: Hoạt động đầu tư kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu của người cao tuổi và hỗ trợ, khuyến khích sử dụng lao động là người cao tuổi, gắn với phát triển đô thị bền vững, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô và vùng Thủ đô;	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
47.	Nghị quyết Quy định về việc cắt giảm thành phần hồ sơ, kết quả trong thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp qua	Điều 8 khoản 2 điểm a: Điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương để thực hiện	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	mạng trên địa bàn Thành phố Hà Nội	nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức thuộc Thành phố, bảo đảm yêu cầu về cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, không quy định thêm thành phần hồ sơ, không tăng thêm yêu cầu, điều kiện, thời gian giải quyết thủ tục đang áp dụng;					
48.	Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Thành phố; nguồn tăng thu ngân sách các cấp của Thành phố, nguồn thưởng vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa	Điều 21, khoản 5, điểm a: Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Thành phố; Điều 21, khoản 5, điểm b: Quy định nội dung chi từ nguồn tăng thu ngân sách Thành phố, nguồn thưởng vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố và nguồn bổ sung có mục tiêu từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương	sách Thành phố và nguồn bổ sung có mục tiêu từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, ngoài các nội dung đã được quy định theo pháp luật về ngân sách nhà nước.					
49.	Nghị quyết của HĐND Thành phố việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh; vay từ các tổ chức tín dụng, ngân quỹ nhà nước	Điều 21, khoản 5, điểm c: Quy định việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh; vay từ các tổ chức tín dụng, ngân quỹ nhà nước.	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
50.	Nghị quyết quy định chế độ tự chủ về kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam và cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	Điều 21, khoản 5, điểm d: Quy định chế độ tự chủ về kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam và cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thuộc	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	thuộc phạm vi quản lý của Thành phố (Thực hiện điểm d khoản 5 Điều 21)	phạm vi quản lý của Thành phố.					
51.	Nghị quyết quy định việc sử dụng nguồn ngân sách Thành phố để thực hiện một số nhiệm vụ, dự án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm i, h khoản 5 Điều 21 Luật Thủ đô	<p>Điều 21, khoản 5, điểm h: Quy định việc Hội đồng nhân dân cấp xã sử dụng ngân sách cấp xã để hỗ trợ đơn vị hành chính cấp xã khác của Thành phố.</p> <p>Điều 21, khoản 5, điểm i: Quy định việc bố trí nguồn vốn đầu tư công trong phạm vi tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công hàng năm để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án cho các dự án có trong danh mục đầu tư công trung hạn, quyết toán dự án hoàn thành và các dự án khẩn cấp khi được người có thẩm quyền phê duyệt lệnh khẩn cấp không phụ thuộc vào mức vốn hàng năm đã giao cho từng dự án; việc bố trí nguồn vốn chi thường xuyên để chủ động phân bổ và giao dự toán thực hiện nhiệm vụ quy</p>	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>hoạch, chuẩn bị đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành và các nhiệm vụ cần thiết khác trong năm ngân sách</p> <p>Điều 8 khoản 2 điểm b: Quy định biện pháp đặc thù phù hợp với yêu cầu phát triển Thủ đô để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội mà khác hoặc chưa có quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ.</p>					
52.	Nghị quyết quy định về hồ sơ, nội dung thẩm định, trình tự, thủ tục quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục xác định dự án cần triển khai ngay trên địa bàn	Điều 22, khoản 5, điểm a: Hồ sơ, nội dung thẩm định, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và dự án đầu tư công, dự án PPP thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân Thành phố, dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược;	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	thành phố Hà Nội (Thực hiện điểm a, b, d khoản 5 Điều 22 của Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)	Điều 22, khoản 5, điểm b: Tiêu chí, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu quy định tại khoản 4 Điều này; Điều 22, khoản 5, điểm d: Tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục xác định dự án cần triển khai ngay theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 3 của Luật này để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định					
53.	Nghị quyết quy định về thu hút nhà đầu tư chiến lược (thực hiện điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 8 Điều 26 Luật Thủ đô)	Điều 26, khoản 5, điểm a: Nhà đầu tư chiến lược được miễn hoặc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố Điều 26, khoản 8, điểm a: Danh mục lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược của Thủ đô; tiêu chí, điều kiện nhà đầu tư chiến lược; Điều 26, khoản 8, điểm b: Trường hợp nhà đầu tư chiến lược không được hưởng ưu đãi do không đáp ứng điều kiện về vốn, tiền	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		độ giải ngân, các điều kiện khác đối với nhà đầu tư chiến lược và không thực hiện đúng cam kết với Thành phố; trách nhiệm bồi hoàn các khoản ưu đãi đã nhận;					
54.	Quy định tiêu chí, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (thực hiện điểm c khoản 8 Điều 26 Luật Thủ đô)	Điều 26, khoản 8, điểm c: Tiêu chí, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện ưu đãi, hỗ trợ quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo khả năng ngân sách của Thành phố;	Sở Tài chính	Thuế HN và các Sở, ngành	Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
55.	Quy định hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn Thành phố (thực hiện điểm d khoản 8 Điều 26 Luật Thủ đô)	Điều 26, khoản 8, điểm d: Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn Thành phố theo ngành, nghề kinh doanh; theo mức đóng góp thuế, phí và các khoản nộp ngân sách nhà nước khác; kết quả tạo việc làm; việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
56.	Nghị quyết HĐND Thành phố quy định danh mục doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ cổ phần, vốn góp và thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; quy định cơ chế chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Điều 26, khoản 9, điểm a: Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định danh mục doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ cổ phần, vốn góp và thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; quy định cơ chế chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;	Sở Tài chính	Sở Nội vụ	Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
57.	Nghị quyết về Quỹ phát triển vùng Thủ đô	Điều 29 khoản 4, điểm a: Quỹ Phát triển vùng Thủ đô là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quyết định thành lập trên cơ sở thống nhất với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh của các địa phương trong vùng Thủ đô.	Sở Tài chính	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
58.	Quy định khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian ngầm, không gian tầm thấp (theo điểm đ khoản 3 Điều 11 Luật Thủ đô)	Điều 11, khoản 3, điểm đ: Các khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian ngầm, không gian tầm thấp.	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	
59.	Nghị quyết quy định các khoản thu trong khu vực TOD theo điểm d khoản 2 Điều 12 Luật Thủ đô	Điều 12 khoản 2 điểm d: Các khoản thu đối với diện tích sàn xây dựng tăng thêm của các dự án xây dựng công trình dân dụng do việc tăng hệ số sử dụng đất và các chỉ tiêu quy hoạch, khoản thu từ việc khai thác giá trị tăng thêm từ đất, khoản thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt địa phương, phí cải thiện hạ tầng, phí kết nối giao thông công cộng và các khoản thu khác để phát triển hệ thống đường sắt địa phương và việc kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông trong khu vực TOD.	Sở Tài chính		Tháng 5/2026	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	
60.	Nghị quyết quy định cơ chế quản lý, cơ	Điều 16, khoản 1, điểm a: Cơ chế quản lý, cơ chế tài	Sở Giáo dục và Đào tạo		Tháng 5/2026		

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	<p>chế tài chính của cơ sở giáo dục công lập có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục chất lượng cao, cơ sở thực hiện liên kết giáo dục và các mô hình trường tiên tiến, hiện đại và quy định đầu tư hiện đại hóa một số trường cao đẳng trọng điểm, chất lượng cao; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục, đào tạo trọng điểm trên địa bàn Thành phố</p>	<p>chính của cơ sở giáo dục có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục chất lượng cao, cơ sở thực hiện liên kết giáo dục và các mô hình trường tiên tiến, hiện đại.</p> <p>Điều 25 khoản 2, điểm a: Hỗ trợ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục, đào tạo trọng điểm trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Điều 25 khoản 2, điểm d: Đầu tư hiện đại hóa một số trường cao đẳng trọng điểm, chất lượng cao đạt chuẩn khu vực, quốc tế phù hợp với định hướng phát triển ngành, nghề ưu tiên; thực hiện chính sách hỗ trợ học phí đối với người học theo học các ngành, nghề trọng điểm, ngành, nghề tiếp cận trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới.</p>		<p>Các sở, ngành có liên quan</p>		<p>PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã</p>	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
61.	Nghị quyết quy định chính sách cấp học bổng, cơ chế khuyến khích, hỗ trợ học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên đi học tập, nghiên cứu, thỉnh giảng ở các cơ sở giáo dục của nước ngoài trong các lĩnh vực, ngành trọng điểm; hỗ trợ học phí đối với người học theo học các ngành, nghề trọng điểm	<p>Điều 16, khoản 1, điểm b: Chính sách cấp học bổng, cơ chế khuyến khích, hỗ trợ học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên đi học tập, nghiên cứu, thỉnh giảng ở các cơ sở giáo dục của nước ngoài trong các lĩnh vực, ngành trọng điểm.</p> <p>Điều 25, khoản 2, điểm d: Đầu tư hiện đại hóa một số trường cao đẳng trọng điểm, chất lượng cao đạt chuẩn khu vực, quốc tế phù hợp với định hướng phát triển ngành, nghề ưu tiên; thực hiện chính sách hỗ trợ học phí đối với người học theo học các ngành, nghề trọng điểm, ngành, nghề tiếp cận trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới.</p>	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	
62.	Nghị quyết quy định việc thực hiện thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Điều 16, khoản 3, điểm a: Quyết định thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, cấp phép hoạt động	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo - Văn xã	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	trong lĩnh vực giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (thực hiện điểm a, điểm b khoản 3 Điều 16 Luật Thủ đô)	<p>trường đại học công lập, cao đẳng công lập do Thành phố quản lý; cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, cấp phép hoạt động trường đại học tư thục, cao đẳng tư thục trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Điều 16, khoản 3, điểm b: Cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, cấp phép hoạt động đối với trường đại học, cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, liên kết đào tạo với cơ sở nước ngoài trên địa bàn Thành phố sau khi lấy ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>					
63.	Nghị quyết quy định ưu đãi, hỗ trợ đối với Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào dự án cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập, cơ sở cai nghiện ma túy tư	Điều 26, khoản 3, điểm b: Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào dự án cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập, cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma	Công an Thành phố	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Đỗ Anh Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	tự tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay vốn từ ngân sách cấp Thành phố trong 05 năm đầu theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố					
64.	Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội và một số lĩnh vực khác có liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Luật Thủ đô trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Điều 14 khoản 1 điểm b: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung và thẩm quyền phạt tiền tương ứng do Chính phủ quy định đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.	Công an Thành phố	Các sở, ngành có liên quan	Tháng 5/2026	PCT Đỗ Anh Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	
Nghị quyết ban hành khi có yêu cầu (13 Nghị quyết)							

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
65.	Nghị quyết quy định về tỷ lệ đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách; số lượng, chức năng, nhiệm vụ các Ban của HĐND Thành phố và cấp xã	Điều 7, khoản 1, điểm a: Quy định về tỷ lệ đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách; số lượng, chức năng, nhiệm vụ các Ban của HĐND Thành phố và cấp xã	Ban Pháp chế HĐND Thành phố		Khi có yêu cầu		
66.	Nghị quyết quy định góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai để chỉnh trang, tái thiết đô thị và nông thôn theo quy hoạch của Thủ đô;	Điều 24, khoản 2, điểm b: Quy định góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai để chỉnh trang, tái thiết đô thị và nông thôn theo quy hoạch của Thủ đô;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan	Khi có yêu cầu	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	
67.	Nghị quyết quy định Cơ chế, chính sách phát triển đô thị công nghệ cao trên địa bàn Thành phố	Điều 20, khoản 2, điểm d: Cơ chế, chính sách phát triển đô thị công nghệ cao trên địa bàn Thành phố	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp	Các sở, ngành có liên quan	Khi có yêu cầu	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Kinh tế	
68.	Nghị quyết Phê duyệt thành lập khu kinh tế tự do, khu thương mại tự do; quy định cơ chế, chính sách về tổ chức, hoạt động của khu kinh tế tự do, khu thương mại tự do.	Điều 27 Khoản 1: Phê duyệt thành lập khu kinh tế tự do, khu thương mại tự do; Quy định Cơ chế, chính sách về tổ chức, hoạt động của khu kinh tế tự do, khu thương mại tự do.	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan	Khi có yêu cầu	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Kinh tế	
69.	Nghị quyết lựa chọn áp dụng pháp luật	Điều 5, khoản 3: Trường	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		<p>hợp văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương, bao gồm cả văn bản quy định cơ chế, chính sách áp dụng cho các đối tượng, địa phương khác, ban hành sau ngày Luật Thủ đô, văn bản thi hành Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn quy định của Luật Thủ đô, văn bản thi hành Luật Thủ đô thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.</p>				Các phòng CM	
70.	Nghị quyết điều chỉnh thủ tục hành chính	<p>Điều 8, khoản 2, điểm a: Điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức thuộc Thành phố, bảo đảm yêu cầu về cải cách hành chính,</p>	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	<p>Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM</p>	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, không quy định thêm thành phần hồ sơ, không tăng thêm yêu cầu, điều kiện, thời gian giải quyết thủ tục đang áp dụng;					
71.	Nghị quyết quy định biện pháp đặc thù	Điều 8, khoản 2, điểm b: Quy định biện pháp đặc thù phù hợp với yêu cầu phát triển Thủ đô để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội mà khác hoặc chưa có quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ.	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
72.	Nghị quyết thí điểm	Điều 9, khoản 4: Trên cơ sở chấp thuận của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách, trong đó xác định rõ	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian, không gian, địa bàn thí điểm; dự kiến kết quả, tác động của thí điểm; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; biện pháp quản trị rủi ro; cơ chế kiểm soát, giám sát, đánh giá; điều kiện, trình tự điều chỉnh, gia hạn hoặc kết thúc việc thí điểm.					
73.	Nghị quyết quy định mức tiền phạt vi phạm hành chính	Điều 14 khoản 1 điểm b: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung và thẩm quyền phạt tiền tương ứng do Chính phủ quy định đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.					
74.	Nghị quyết quy định biện pháp đặc thù về bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, biện pháp hành chính cấp bách	Điều 14 khoản 4: Hội đồng nhân dân Thành phố quy định biện pháp đặc thù khác về bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, biện pháp hành chính cấp bách phù hợp với yêu cầu bảo vệ Thủ đô, bảo đảm hiệu lực quản lý đô thị, hài hòa giữa yêu cầu giữ vững an ninh, trật tự xã hội với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
75.	Nghị quyết quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi, cơ chế khoán chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố khác hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên	Điều 21, khoản 5, điểm g: Quy định hoặc giao Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi, cơ chế khoán chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố khác hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên;	Các Sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
76.	Nghị quyết quy định hoạt động đầu tư kinh	Điều 27, khoản 2, điểm c: Hoạt động đầu tư kinh	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình HĐND TP	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
	doanh sản phẩm, dịch vụ được tổ chức và vận hành ở không gian tầm thấp, không gian tầm cao	doanh sản phẩm, dịch vụ được tổ chức và vận hành ở không gian tầm thấp, không gian tầm cao;				Các phòng CM	
77.	Nghị quyết quy định kinh tế đô thị, kinh tế sáng tạo và các ngành dịch vụ giá trị gia tăng cao; các hoạt động đầu tư kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mới	Điều 27, khoản 2, điểm d: Kinh tế đô thị, kinh tế sáng tạo và các ngành dịch vụ giá trị gia tăng cao; các hoạt động đầu tư kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mới.	Các sở, ngành		Khi có yêu cầu	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	

./.